ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC
*
Số 433 -QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thượng Đức, ngày 29 tháng 10 năm 2026

QUY ĐỊNH
về bộ quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ trong hệ thống chính trị xã Thượng Đức

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;

- Căn cứ Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới;

- Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;

- Căn cứ Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng;

- Căn cứ Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới;

- Căn cứ Quy định số 207-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm;

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;

- Căn cứ Luật Viên chức năm 2025;

- Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 18-QC/ĐU ngày 27/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thượng Đức khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (sửa đổi, bổ sung lần 2);

Đảng ủy xã Thượng Đức quy định về bộ quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ trong hệ thống chính trị xã như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định các chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử và trách nhiệm tổ chức thực hiện trong hệ thống chính trị xã Thượng Đức.

2. Đối tượng áp dụng gồm:

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

b) Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của xã, phù hợp chức trách, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý đối với từng đối tượng. Người lao động theo hợp đồng, người được phân công hỗ trợ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thực hiện các yêu cầu về quy tắc ứng xử tương ứng với nhiệm vụ được giao và quy định áp dụng đối với mình.

c) Người giữ chức danh ở thôn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với cơ quan, đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy nhưng không thuộc thẩm quyền quản lý hành chính, nhân sự của xã, cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo đảng viên thực hiện Quy định; phối hợp với người đứng đầu và cơ quan quản lý có thẩm quyền để triển khai nội dung phù hợp. Việc có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy không làm thay đổi địa vị pháp lý, quan hệ lao động hoặc thẩm quyền quản lý đối với người làm việc trong cơ quan, đơn vị đó.

4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện trách nhiệm phối hợp, tham gia góp ý, giám sát theo quy định tương ứng; không áp dụng nghĩa vụ công vụ đối với người dân, tổ chức, doanh nghiệp chỉ vì có quan hệ liên hệ, giải quyết công việc với các cơ quan của xã.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Tăng cường xây dựng Đảng bộ xã về đạo đức, gắn với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ; nâng cao trách nhiệm nêu gương; phòng ngừa,

ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

2. Cụ thể hóa chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và văn hóa ứng xử thành những yêu cầu, hành vi, việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ; làm căn cứ để mỗi cá nhân tự giác rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi và để tổ chức theo dõi, nhận xét, đánh giá theo quy định.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có bản lĩnh, liêm chính, trách nhiệm, tinh thần cống hiến; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, chuyên nghiệp; củng cố uy tín của tổ chức và niềm tin của Nhân dân.

4. Gắn việc thực hiện Quy định với học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện nhiệm vụ chính trị; lấy hành vi ứng xử, chất lượng công việc, kết quả giải quyết vấn đề thuộc trách nhiệm và chất lượng phục vụ Nhân dân làm căn cứ đánh giá.

5. Thực hiện thường xuyên, thiết thực; kết hợp giáo dục, xây dựng, biểu dương với phòng ngừa, kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh và xử lý vi phạm; khắc phục việc đăng ký, cam kết hình thức, nói không đi đôi với làm.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và quy định của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Chuẩn mực đạo đức cách mạng áp dụng đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Đảng. Yêu cầu về đạo đức công vụ áp dụng đối với cán bộ, công chức và các đối tượng khác theo quy định tương ứng; đối với viên chức gắn với đạo đức nghề nghiệp, hoạt động nghề nghiệp; đối với người lao động gắn với nhiệm vụ, nội quy và quan hệ lao động.

Đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị thực hiện những nội dung phù hợp với nghĩa vụ đảng viên, nhiệm vụ được giao và trách nhiệm tại nơi cư trú; không áp dụng yêu cầu về xử lý công vụ đối với công việc không thuộc nhiệm vụ của đảng viên đó.

3. Nội dung về lãnh đạo, quản lý áp dụng đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc được giao thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo. Đối với lực lượng vũ

trang, việc thực hiện đồng thời phải phù hợp với điều lệnh, điều lệ và quy định của ngành.

4. Thực hiện nêu gương theo phương châm "trên trước, dưới sau"; người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu đi đầu, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Mỗi cá nhân có trách nhiệm thực hiện thường xuyên, tự giác nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của mình.

5. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cụ thể hóa và tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; bảo đảm thống nhất giữa sự lãnh đạo của Đảng với trách nhiệm quản lý, điều hành, giám sát và hoạt động theo pháp luật, điều lệ của từng tổ chức.

6. Bảo đảm dân chủ, khách quan, công tâm; tôn trọng, phát huy quyền làm chủ và vai trò giám sát của Nhân dân; bảo vệ người góp ý, phản ánh theo quy định.

7. Việc cụ thể hóa không thay thế quy trình, tiêu chuẩn, thẩm quyền về công tác cán bộ, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật và các quy định chuyên ngành; không tạo thêm thủ tục, hồ sơ, báo cáo trùng lặp.

Chương II
CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Điều 4. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc

1. Kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Đảng, của Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân; không để lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, quan hệ gia đình, dòng họ hoặc quan hệ cá nhân chi phối việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Thực hiện quan điểm dân là gốc; tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; lắng nghe, tiếp thu ý kiến đúng và chịu sự giám sát của Nhân dân theo quy định.

4. Có trách nhiệm xây dựng quê hương Thượng Đức phát triển; gắn thực hiện nhiệm vụ được giao với chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

5. Chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch và hành vi làm tổn hại lợi ích chung; không thờ ơ trước khó khăn của Nhân dân hoặc vấn đề thuộc trách nhiệm của mình.

Điều 5. Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập

1. Vững vàng trước khó khăn, thử thách; bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai; không dao động, né tránh hoặc làm trái nguyên tắc vì sức ép, quan hệ hay lợi ích cá nhân.

2. Chủ động nhận diện, phòng ngừa tác động của chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, lối sống thực dụng và sự cám dỗ về vật chất; giữ vững phẩm chất, danh dự, trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên.

3. Đổi mới tư duy, phương pháp làm việc; mạnh dạn đề xuất giải pháp giải quyết việc mới, việc khó, vấn đề tồn đọng vì lợi ích chung; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn.

4. Có tinh thần học hỏi, hợp tác; nâng cao kiến thức, kỹ năng, năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và khả năng thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 6. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

1. Chăm chỉ, tận tâm, có trách nhiệm với công việc; sử dụng hiệu quả thời gian, nguồn lực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác và sinh hoạt, từ những việc làm hằng ngày.

2. Giữ gìn liêm chính; không tham ô, tham nhũng, vụ lợi, nhũng nhiễu; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác, thông tin hoặc uy tín của cơ quan, tổ chức để mưu cầu lợi ích trái quy định.

3. Trung thực, thẳng thắn, công tâm, khách quan; không báo cáo sai sự thật, che giấu khuyết điểm, chạy theo thành tích; không thiên vị, định kiến hoặc làm sai lệch việc nhận xét, đánh giá, giải quyết công việc.

4. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, phòng ngừa xung đột lợi ích, tặng quà và nhận quà; kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với đối tượng có nghĩa vụ thực hiện.

5. Không để người thân thích lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để trục lợi; kịp thời báo cáo, thực hiện trách nhiệm theo quy định khi phát sinh vấn đề liên quan.

Điều 7. Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm

1. Giữ gìn đoàn kết trên cơ sở nguyên tắc, tình đồng chí và trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung; tôn trọng, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; không cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết hoặc bao che khuyết điểm dưới danh nghĩa đoàn kết.

2. Chấp hành sự phân công của tổ chức, quy chế làm việc, chế độ công tác và kỷ luật phát ngôn; thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình.

3. Có tinh thần nhân ái, chia sẻ, hỗ trợ đồng chí, đồng nghiệp và Nhân dân khi gặp khó khăn; quan tâm người có công, người yếu thế và các đối tượng cần được trợ giúp; không lợi dụng hoạt động hỗ trợ, thiện nguyện để vụ lợi.

4. Thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao; nhận rõ phần việc, thẩm quyền và trách nhiệm của mình; chủ động sửa chữa sai sót, khắc phục hạn chế, không đổ lỗi hoặc né tránh trách nhiệm.

Điều 8. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng, rèn luyện, học tập suốt đời

1. Gương mẫu trong công tác, sinh hoạt và quan hệ xã hội; nói đi đôi với làm; giữ gìn uy tín, danh dự của tổ chức và bản thân; không đặc quyền, đặc lợi, phô trương hoặc xa rời quần chúng.

2. Nêu gương từ lối sống giản dị, thái độ giao tiếp, chấp hành kỷ luật, thực hành tiết kiệm đến tinh thần trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ; thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong công việc, sinh hoạt hằng ngày.

3. Khiêm tốn, cầu thị, tôn trọng tập thể; lắng nghe, tiếp thu góp ý; thường xuyên tự kiểm điểm, nhận diện, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; không tự mãn, né tránh phê bình.

4. Tự giác học tập lý luận chính trị, chủ trương, quy định mới, kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực tiễn; gắn việc học với giải quyết công việc và nâng cao chất lượng phục vụ.

5. Giữ gìn lối sống lành mạnh; gương mẫu và vận động gia đình chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

6. Đảng viên thực hiện nghiêm quy định về những điều đảng viên không được làm; đảng viên đang công tác thực hiện trách nhiệm đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú theo Quy định số 221-QĐ/TW ngày 05/10/2026 của Bộ Chính trị.

Chương III
CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG TRONG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Điều 9. Tận tụy, chủ động, thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ

1. Nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu công việc; chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đúng quy định, bảo đảm chất lượng, tiến độ và kết quả.

2. Không làm việc cầm chừng, lựa chọn việc dễ, né tránh việc khó; không chuyển công việc thuộc trách nhiệm của mình lên cấp trên hoặc sang cơ quan, cá nhân khác để tránh quyết định, tránh trách nhiệm.

3. Khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nguy cơ chậm tiến độ, phải kịp thời báo cáo người có thẩm quyền, nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm, phương án xử lý và thời gian dự kiến hoàn thành; tiếp tục thực hiện phần việc thuộc trách nhiệm, không lấy việc đã báo cáo làm lý do dừng xử lý công việc.

4. Chấp hành quyết định, sự phân công theo quy định; khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trái quy định, phải báo cáo, kiến nghị theo trình tự, thẩm quyền tương ứng; không tùy tiện bỏ việc, kéo dài việc hoặc hợp thức hóa sai phạm.

5. Khi phát hiện sai sót, phải trung thực báo cáo, chủ động đề xuất biện pháp khắc phục; khi phát hiện dấu hiệu vi phạm, phải xử lý hoặc báo cáo, chuyển cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 10. Tham mưu trung thực, khách quan, có căn cứ và chính kiến

1. Nghiên cứu đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn; kiểm tra thẩm quyền, hồ sơ, thông tin, số liệu trước khi tham mưu, đề xuất.

2. Nội dung tham mưu phải rõ vấn đề, rõ căn cứ, rõ phương án, rõ kiến nghị và trách nhiệm tổ chức thực hiện. Đối với vấn đề còn ý kiến khác nhau, phải tổng hợp khách quan, phân tích ưu điểm, hạn chế, rủi ro và nêu chính kiến.

3. Chủ động đề xuất giải pháp đối với vấn đề mới, khó, phức tạp; không tham mưu hình thức, vòng vo, chỉ dẫn lại quy định mà không làm rõ hướng xử lý thuộc trách nhiệm.

4. Không làm sai lệch, hợp thức hóa hồ sơ; không che giấu thông tin quan trọng hoặc xây dựng tiêu chí, phương án nhằm phục vụ lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm.

5. Cơ quan, cá nhân tham mưu chịu trách nhiệm về nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, đề xuất điều chỉnh khi phát hiện sai sót hoặc căn cứ tham mưu thay đổi.

Điều 11. Lãnh đạo, quản lý dân chủ, sâu sát, quyết đoán và có trách nhiệm

1. Người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu đi đầu, lấy hành động và kết quả công việc để tạo uy tín, lan tỏa tinh thần trách nhiệm; trực tiếp chỉ đạo xử lý công việc khó, vướng mắc thuộc phạm vi phụ trách.

2. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ làm việc và thẩm quyền của tập thể, cá nhân. Không dùng trách nhiệm tập thể để che lấp trách nhiệm cá nhân; không lấy ý kiến tập thể để thay thế việc quyết định thuộc thẩm quyền cá nhân.

3. Giao nhiệm vụ phải rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ tiến độ; xác định đầu mối chủ trì và trách nhiệm phối hợp đối với công việc liên quan nhiều cơ quan, đơn vị.

4. Tôn trọng ý kiến khác nhau, khuyến khích phản biện có căn cứ; không độc đoán, áp đặt, gia trưởng, thành kiến hoặc trù dập người góp ý. Việc bảo lưu ý kiến và chấp hành quyết định thực hiện theo quy định.

5. Chủ động làm việc với cơ sở, trực tiếp nắm tình hình, kiểm chứng thông tin, lắng nghe cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời kết luận, hướng dẫn hoặc đề xuất giải quyết vấn đề thuộc trách nhiệm.

6. Không xin ý kiến cấp trên để né tránh đối với công việc thuộc thẩm quyền, trừ trường hợp phải báo cáo, xin ý kiến theo quy định; không giao cấp phó hoặc người khác quyết định, ký thay trái quy định để chuyển trách nhiệm.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc; không để một nội dung họp nhiều lần, xin ý kiến nhiều nơi, yêu cầu báo cáo lặp lại nhưng không kết luận hoặc xác định hướng xử lý. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý hoặc đề xuất xử lý biểu hiện tiêu cực, thiếu trách nhiệm theo thẩm quyền.

Điều 12. Liêm chính, công khai, minh bạch, phát huy dân chủ và thực hiện trách nhiệm giải trình

1. Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định; bảo đảm các nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được biết, tham gia ý kiến, bàn, quyết định, kiểm tra, giám sát phù hợp với từng phạm vi, đối tượng.

2. Tôn trọng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; không áp đặt, cản trở việc tham gia ý kiến, giám sát, phản ánh, kiến nghị hợp pháp; không lợi dụng dân chủ hoặc danh nghĩa đại diện Nhân dân để vụ lợi, thực hiện hành vi trái quy định.

3. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản công, các quỹ và nguồn vận động, đóng góp đúng thẩm quyền, mục đích, đối tượng, chế độ; công khai, thanh quyết toán, lưu giữ hồ sơ theo quy định.

4. Không lợi dụng việc giải quyết thủ tục, kiểm tra, giám sát, cung cấp dịch vụ công, thực hiện chính sách hoặc vận động nguồn lực để gây khó khăn, gợi ý lợi ích, ép buộc đóng góp hoặc trục lợi.

5. Thực hiện trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi công vụ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; giải trình trung thực, đầy đủ, rõ căn cứ, trách nhiệm và biện pháp khắc phục.

6. Khi kiểm tra, đánh giá phải phân định trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, chủ trì, phối hợp và trực tiếp thực hiện; xem xét nguyên nhân, điều kiện thực tế; không quy toàn bộ trách nhiệm cho cấp dưới hoặc người trực tiếp xử lý.

Điều 13. Đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ

1. Làm việc có chương trình, kế hoạch; ưu tiên nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết; cải tiến quy trình, giảm khâu trung gian không cần thiết, nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian giải quyết công việc theo quy định.

2. Chủ động ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; cập nhật đầy đủ, trung thực tình hình tiếp nhận, phân công, xử lý, tiến độ và kết quả công việc trên hệ thống được phép sử dụng.

3. Người đứng đầu xem xét, phản hồi kịp thời các đề xuất đổi mới; hỗ trợ, đồng hành và đề xuất bảo vệ cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Thực hiện đề xuất đổi mới, thí điểm đúng điều kiện, trình tự, thẩm quyền; gắn với theo dõi, kiểm tra, kiểm soát rủi ro và trách nhiệm giải trình. Đánh giá sáng kiến, cách làm mới căn cứ hiệu quả thực tế, khả năng áp dụng, đóng góp đối với nhiệm vụ chung; không chạy theo số lượng, hình thức hoặc hợp thức hóa thành tích.

5. Chủ động rà soát, xử lý điểm nghẽn; tập trung giải quyết vấn đề tồn đọng, phản ánh có căn cứ về chất lượng phục vụ; lấy kết quả khắc phục làm nội dung đánh giá trách nhiệm thực thi nhiệm vụ.

Chương IV
QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 14. Ứng xử với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp

1. Tôn trọng, lắng nghe, gần gũi, bình đẳng trong giao tiếp; sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, rõ ràng, dễ hiểu; không hách dịch, cửa quyền, vô cảm, định kiến hoặc phân biệt đối xử.

2. Hướng dẫn đầy đủ, chính xác, dễ hiểu về thành phần hồ sơ, trình tự, cơ quan có thẩm quyền và thời hạn giải quyết; không yêu cầu giấy tờ ngoài quy định, không hướng dẫn thiếu trách nhiệm làm người dân phải đi lại nhiều lần. Trong phạm vi nhiệm vụ được giao, chủ động theo dõi, thông tin tiến độ; khi có nguy cơ trễ hạn, kịp thời phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền thông báo, xin lỗi, nêu rõ lý do và thời hạn giải quyết theo đúng quy định về giải quyết thủ tục hành chính.

3. Chủ động hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và người gặp trở ngại trong tiếp cận thông tin, sử dụng dịch vụ công, công nghệ số phù hợp với nhiệm vụ, điều kiện thực tế.

4. Không gợi ý, nhận tiền, quà, lợi ích trái quy định; không môi giới, móc nối hoặc hướng người dân, tổ chức, doanh nghiệp đến dịch vụ để trục lợi.

5. Tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc chuyển phản ánh, kiến nghị, đơn, thư đúng thẩm quyền; không hứa hẹn vượt thẩm quyền, không trả lời thiếu căn cứ hoặc để vụ việc kéo dài mà không thông tin theo trách nhiệm.

6. Thực hiện trách nhiệm tiếp công dân, tiếp xúc, đối thoại; lắng nghe, giải thích, tiếp thu và theo dõi việc giải quyết kiến nghị. Nội dung chưa thể giải quyết phải được thông tin rõ lý do, hướng xử lý theo quy định.

7. Khi công việc chậm tiến độ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, phải kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm, biện pháp khắc phục; thực hiện việc thông báo, xin lỗi, công khai xin lỗi theo đúng trường hợp, hình thức và thẩm quyền được quy định, đồng thời phòng ngừa tái diễn; thực hiện nghiêm yêu cầu có liên quan tại Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Điều 15. Ứng xử trong quan hệ lãnh đạo, quản lý và với đồng chí, đồng nghiệp

1. Người lãnh đạo, quản lý tôn trọng, lắng nghe, phân công công việc phù hợp; nhận xét, đánh giá công tâm; quan tâm điều kiện làm việc, quyền và lợi ích hợp pháp

của người thuộc quyền quản lý; gương mẫu thực hiện yêu cầu đã đề ra đối với tập thể.

2. Cấp dưới tôn trọng, chấp hành sự phân công, chỉ đạo theo quy định; báo cáo trung thực, kịp thời; chủ động tham mưu, góp ý có trách nhiệm; không xu nịnh, che giấu thông tin hoặc lợi dụng quan hệ để mưu cầu lợi ích.

3. Đồng chí, đồng nghiệp hợp tác, chia sẻ thông tin phục vụ nhiệm vụ, hỗ trợ nhau hoàn thành công việc; không gây khó khăn, tranh công, đổ lỗi, xúc phạm hoặc làm tổn hại uy tín người khác.

4. Tự phê bình và phê bình phải có căn cứ, đúng nội dung, đúng nơi, có tính xây dựng; không lợi dụng để công kích cá nhân; không né tránh góp ý vì nể nang hoặc quan hệ cá nhân.

5. Tôn trọng sự khác biệt chính đáng, quyền riêng tư và thông tin cá nhân; không có hành vi quấy rối, xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc phân biệt đối xử.

Điều 16. Ứng xử trong phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Tôn trọng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của nhau; chủ động phối hợp vì công việc chung; không cục bộ, khép kín thông tin hoặc đặt lợi ích riêng của cơ quan, đơn vị lên trên yêu cầu giải quyết nhiệm vụ.

2. Cơ quan chủ trì xác định rõ nội dung, yêu cầu, thời hạn và hình thức phối hợp; trao đổi, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc qua hệ thống thông tin điện tử theo quy định; chủ động tổng hợp, xử lý nội dung thuộc trách nhiệm. Trường hợp cơ quan phối hợp chậm phản hồi, phải kịp thời đôn đốc và báo cáo người đứng đầu hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; không tự ý chuyển trách nhiệm, để đình trệ công việc.

3. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời đúng thời hạn, đúng trọng tâm, đầy đủ nội dung, rõ quan điểm và căn cứ; không né tránh hoặc đùn đẩy trách nhiệm. Khi có nguy cơ chậm phản hồi, phải chủ động thông tin nguyên nhân, thời gian dự kiến hoàn thành và báo cáo theo trách nhiệm; không để việc chậm phối hợp làm ảnh hưởng quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Khi chưa thống nhất, các cơ quan trao đổi trực tiếp, làm rõ căn cứ, phương án; trường hợp vượt thẩm quyền hoặc còn ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ để cấp có thẩm quyền xem xét, không tự ý dừng công việc.

5. Thực hiện giao, nhận, bàn giao hồ sơ và thông tin đầy đủ, đúng quy định; bảo đảm công việc liên tục khi thay đổi tổ chức, nhân sự hoặc phân công phụ trách.

Điều 17. Ứng xử tại nơi cư trú, trong gia đình và cộng đồng

1. Gương mẫu chấp hành pháp luật, quy định của địa phương, hương ước, quy ước hợp pháp của cộng đồng; giữ gìn đoàn kết, quan hệ láng giềng, nếp sống văn minh và truyền thống tốt đẹp của địa phương.

2. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến Nhân dân; tham gia hoạt động cộng đồng phù hợp với trách nhiệm, điều kiện; không lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để can thiệp trái quy định vào công việc của thôn, cộng đồng hoặc việc giải quyết quyền lợi cá nhân.

3. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; không lợi dụng các hoạt động này để vụ lợi, phô trương hoặc gây ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

4. Có trách nhiệm xây dựng gia đình văn hóa; không bạo lực gia đình, không dung túng hành vi vi phạm pháp luật; không để người thân lợi dụng danh nghĩa, uy tín của mình để gây sức ép hoặc trục lợi.

5. Đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ, thực hiện trách nhiệm đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; tiếp thu nhận xét, góp ý và thực hiện việc giải trình theo quy định.

Điều 18. Ứng xử trên môi trường số và trong sử dụng thông tin

1. Chấp hành kỷ luật phát ngôn, quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật của Đảng, bảo vệ dữ liệu và an toàn thông tin; cung cấp thông tin đúng thẩm quyền.

2. Sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm; kiểm chứng trước khi đăng tải, chia sẻ; không phát tán thông tin sai sự thật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tiết lộ thông tin không được phép công khai hoặc sử dụng danh nghĩa cơ quan để thể hiện quan điểm cá nhân trái quy định.

3. Chủ động lan tỏa thông tin chính thống, tích cực, gương người tốt, việc tốt; tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với thông tin sai trái, xấu độc phù hợp với trách nhiệm và quy định.

4. Không sử dụng tài khoản, dữ liệu, hình ảnh, chữ ký số của người khác trái phép; không tạo lập, sử dụng, phát tán tài liệu, hình ảnh, âm thanh giả mạo để thực hiện hành vi trái quy định.

5. Chỉ sử dụng trí tuệ nhân tạo và công cụ số phục vụ công việc khi đáp ứng quy định của cơ quan có thẩm quyền; chủ động kiểm chứng nguồn thông tin, độ chính xác, căn cứ và tính phù hợp của kết quả, chịu trách nhiệm đối với nội dung

tham mưu, sản phẩm công việc. Không tự ý nhập, tải lên, chia sẻ hồ sơ, giấy tờ, dữ liệu cá nhân của người dân hoặc thông tin thuộc diện bảo vệ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vào công cụ trí tuệ nhân tạo để huấn luyện, thử nghiệm hay cung cấp cho bên thứ ba khi chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện pháp lý, thẩm quyền, mục đích sử dụng và yêu cầu bảo vệ dữ liệu.

6. Không đưa bí mật nhà nước, bí mật của Đảng, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin thuộc diện bảo vệ lên nền tảng không đáp ứng yêu cầu an toàn, bảo mật theo quy định. Khi phát hiện nguy cơ lộ, lọt, mất an toàn thông tin phải kịp thời báo cáo và phối hợp xử lý theo thẩm quyền.

Điều 19. Ứng xử tại công sở, hội nghị và trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở

1. Chấp hành thời gian làm việc, nội quy, quy chế; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp tính chất công việc; thực hiện quy định về thẻ, huy hiệu, phù hiệu, cấp hiệu và trang phục chuyên ngành đối với từng đối tượng.

2. Giữ gìn nơi làm việc ngăn nắp, sạch đẹp, an toàn; quản lý hồ sơ, tài liệu đúng quy định; sử dụng tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, phương tiện và tài sản công.

3. Dự họp đúng thành phần, thời gian; nghiên cứu tài liệu, phát biểu đúng trọng tâm; tôn trọng người chủ trì, người phát biểu; không làm việc riêng ảnh hưởng hội nghị; thực hiện nghiêm kết luận, nhiệm vụ được giao.

4. Khi làm việc ở cơ sở phải chuẩn bị nội dung, tôn trọng chương trình và điều kiện thực tế; lắng nghe, kiểm chứng thông tin, hướng dẫn giải quyết công việc; không gây phiền hà, yêu cầu tiếp đón, quà tặng hoặc phục vụ trái quy định.

5. Kết quả làm việc ở cơ sở phải được tổng hợp, xử lý hoặc báo cáo theo trách nhiệm; theo dõi kiến nghị, nội dung đã thống nhất, không để việc tiếp xúc, làm việc mang tính hình thức.

6. Chấp hành nghiêm quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và phòng, chống cháy, nổ.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy định; gắn với xây dựng Đảng bộ về đạo đức, nâng cao trách nhiệm nêu gương và thực hiện nhiệm vụ chính trị; xem xét, giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy theo lĩnh vực, địa bàn được phân công có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và gương mẫu thực hiện các chuẩn mực.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, đưa nội dung phù hợp vào sinh hoạt, quản lý, giáo dục, kiểm tra, giám sát đảng viên; chủ động nắm tình hình đạo đức, lối sống, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh biểu hiện lệch lạc, phòng ngừa vi phạm.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ; phát huy vai trò giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp nhận, theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri và Nhân dân theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, đạo đức nghề nghiệp, kiểm tra công vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ công và thực hiện chính sách chăm lo đời sống Nhân dân.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa nội dung phù hợp với chức năng, vị trí việc làm; theo dõi chất lượng, tiến độ giải quyết công việc, chấn chỉnh biểu hiện chậm trễ, né tránh, đùn đẩy, gây phiền hà. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, theo dõi, ghi nhận thái độ, tác phong, việc chấp hành quy tắc ứng xử của người làm việc tại Trung tâm, bao gồm người được cơ quan, đơn vị khác cử đến; phản ánh, kiến nghị cơ quan quản lý trực tiếp chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã. Việc đánh giá, xếp loại, xử lý trách nhiệm đối với từng cá nhân do cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo quy định; không làm phát sinh thẩm quyền quản lý nhân sự mới cho Trung tâm.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức thực hiện trong cơ quan, tổ chức mình theo chức năng, điều lệ; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên vận dụng nội dung phù hợp; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của Nhân dân về đạo đức, trách nhiệm, thái độ phục vụ và thực hiện dân chủ; theo dõi, kiến nghị việc giải quyết; phát hiện, giới thiệu gương tiêu biểu, cách làm hiệu quả.

6. Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu quán triệt, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp chung việc thực hiện; trực tiếp tham mưu nội dung về giáo dục chính trị, tư

tưởng, đạo đức, trách nhiệm nêu gương, công tác dân vận và thực hiện dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổng hợp thông tin thực thi công vụ từ cơ quan có trách nhiệm.

Tham mưu sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng điển hình và đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy định; không thay thế trách nhiệm kiểm tra công vụ, quản lý chuyên ngành của cơ quan có thẩm quyền.

7. Văn phòng Đảng ủy phối hợp theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình, kết luận, nhiệm vụ được giao; tham mưu nâng cao chất lượng phục vụ, phối hợp công tác, quản lý hồ sơ, chuyển đổi số và bảo đảm điều kiện thực hiện trong phạm vi trách nhiệm.

8. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo quy định, thẩm quyền; chú trọng trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ; phối hợp cung cấp thông tin, tổng hợp kết quả theo chức năng.

9. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về việc triển khai, kiểm tra, chấn chỉnh, kết quả thực hiện trong phạm vi quản lý; xử lý hoặc đề xuất xử lý hạn chế, vi phạm theo thẩm quyền.

Cấp ủy chi bộ thôn, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận và người phụ trách các tổ chức ở thôn thực hiện nội dung phù hợp với chức trách; phối hợp tuyên truyền, nắm tình hình, tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của Nhân dân.

Điều 21. Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện cam kết rèn luyện, nêu gương

1. Các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức quán triệt Quy định đến đối tượng thuộc phạm vi quản lý; gắn với sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt chuyên đề và hoạt động của tổ chức.

Nội dung giáo dục phải gắn với tình huống thực tiễn, biểu hiện cần phòng ngừa và công việc cần giải quyết; chú trọng thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong công tác, sinh hoạt hằng ngày.

2. Việc cụ thể hóa tập trung vào nhiệm vụ, vị trí công tác, quan hệ phục vụ và hạn chế cần khắc phục; xác định rõ người chịu trách nhiệm, nội dung, tiến độ, kết quả; lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, không sao chép máy móc hoặc ban hành thêm văn bản khi không cần thiết.

Đối với lĩnh vực có quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, điều lệnh, điều lệ chuyên ngành, thực hiện đồng thời và bảo đảm thống nhất với quy định có liên quan.

3. Cán bộ, đảng viên và các đối tượng thuộc diện thực hiện cam kết theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền lồng ghép nội dung Quy định này vào bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện nhiệm vụ hằng năm; lựa chọn nội dung cụ thể, thiết thực và có thể kiểm chứng. Phụ lục kèm theo là nội dung tham khảo khi xây dựng cam kết phù hợp từng đối tượng; không yêu cầu lập thêm bản cam kết riêng nếu đã có biểu mẫu theo quy định hoặc hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Người đứng đầu phải công khai cam kết cá nhân và tiêu chí nêu gương cụ thể theo quy định, hướng dẫn; gắn với khắc phục hạn chế, đổi mới lề lối làm việc, giải quyết công việc khó và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Việc công khai thực hiện đúng đối tượng, phạm vi, hình thức theo quy định, phù hợp sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan và yêu cầu bảo vệ bí mật; không công khai tài liệu, thông tin thuộc diện bảo vệ trái quy định.

4. Cấp ủy, người đứng đầu theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi việc thực hiện cam kết; nhận xét kết quả, chỉ rõ nội dung chưa thực hiện và yêu cầu khắc phục. Kết quả thực hiện cam kết được sử dụng trong nhận xét, đánh giá, xếp loại và công tác cán bộ theo quy định.

Điều 22. Theo dõi, đánh giá và tiếp nhận thông tin giám sát

1. Việc theo dõi, đánh giá căn cứ chức trách, nhiệm vụ thực tế, hành vi ứng xử trong công tác, sinh hoạt và kết quả có thể kiểm chứng; tập trung vào:

a) Bản lĩnh chính trị, tư duy đổi mới và trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

b) Phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương; việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

c) Ý thức tổ chức kỷ luật, chất lượng, tiến độ, sản phẩm công việc và trách nhiệm phối hợp.

d) Thái độ phục vụ, thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình, kết quả giải quyết kiến nghị thuộc trách nhiệm; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo số liệu, kết quả khảo sát hợp lệ và phù hợp với nhiệm vụ được giao. Không lấy riêng chỉ số hài lòng để kết luận vi phạm hoặc quyết định xếp loại.

đ) Kết quả thực hiện cam kết, khắc phục hạn chế và thực hiện kiến nghị sau kiểm tra, giám sát.

2. Việc nhận xét về uy tín phải dựa trên thông tin có căn cứ, được xem xét, kiểm chứng phù hợp; kết hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ với ý kiến của tổ chức, đồng chí, đồng nghiệp và Nhân dân có liên quan theo quy định.

Sử dụng hồ sơ, sản phẩm, dữ liệu công việc, kết quả kiểm tra, giám sát hiện có; không yêu cầu lập minh chứng trùng lặp. Nội dung chưa được giao hoặc chưa phát sinh phải được xác định rõ khi đánh giá.

3. Việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định của Trung ương, Thành ủy và hướng dẫn có liên quan, đúng đối tượng, quy trình, thẩm quyền.

Đối với tổ chức, cá nhân thuộc diện áp dụng, thực hiện nghiêm yêu cầu tại mục 5 Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 về đánh giá "Không hoàn thành nhiệm vụ" trong năm đối với trường hợp sau hai lần đôn đốc, nhắc nhở bằng văn bản của cấp trên hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhưng vẫn không hoàn thành nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng.

Khi xem xét phải làm rõ nhiệm vụ, người chịu trách nhiệm, thời hạn, hai lần đôn đốc, nhắc nhở bằng văn bản, kết quả thực hiện sau đôn đốc, nguyên nhân, lý do chưa hoàn thành và nội dung giải trình; việc quyết định do cấp có thẩm quyền thực hiện theo quy định. Kết quả xếp loại không thay thế quyết định xử lý kỷ luật.

4. Việc nhận xét hạn chế hoặc đề xuất xử lý trách nhiệm phải chỉ rõ hành vi, nhiệm vụ, sự việc, tài liệu và căn cứ có liên quan; không chỉ dựa vào nhận định chung về thái độ, phẩm chất hoặc thông tin chưa được kiểm chứng.

5. Phản ánh, kiến nghị phải được tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh hoặc chuyển xử lý đúng thẩm quyền. Không đồng nhất thông tin chưa được xác minh với kết luận vi phạm; bảo vệ người phản ánh, góp ý theo quy định; không định kiến, gây khó khăn hoặc trù dập.

Việc tiếp nhận, xử lý, thời hạn và thông báo kết quả giải quyết thông tin giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân thực hiện theo Quy định số 803-QĐ/TU ngày 15/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định số 274-QĐ/ĐU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

6. Tổ chức, cá nhân được thông tin về nội dung nhận xét, đánh giá liên quan đến mình theo quy định; được giải trình, cung cấp tài liệu và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét lại nội dung chưa thống nhất. Việc giải quyết thực hiện theo quy định tương ứng.

7. Báo cáo kết quả thực hiện được lồng ghép trong chế độ báo cáo có liên quan, bảo đảm đúng nội dung, thời hạn, đầu mối theo yêu cầu của cấp trên; Ban Xây dựng Đảng tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 23. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình và xem xét, xử lý trách nhiệm

1. Kịp thời phát hiện, biểu dương, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu về tu dưỡng đạo đức, nêu gương, liêm chính, tận tụy, đổi mới, giải quyết việc khó và phục vụ Nhân dân; chú trọng thành tích thực chất, việc làm cụ thể, có tác dụng lan tỏa.

2. Gắn sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định với đánh giá công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua có liên quan; lựa chọn cách làm hiệu quả để phổ biến, nhân rộng, khơi dậy tinh thần cống hiến và trách nhiệm xây dựng địa phương.

3. Hạn chế, khuyết điểm phải được nhắc nhở, chấn chỉnh, xác định trách nhiệm, biện pháp, thời hạn khắc phục; trường hợp có dấu hiệu vi phạm phải được xem xét, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền. Không bao che, dung túng hoặc để vi phạm kéo dài.

4. Việc kiểm tra, giám sát, xem xét và thi hành kỷ luật đảng thực hiện theo Quy định số 225-QĐ/TW ngày 14/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quy định số 212-QĐ/TW ngày 17/8/2026 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 23/9/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

5. Việc xử lý kỷ luật hành chính, kỷ luật của tổ chức chính trị - xã hội, trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm của người lao động và các trách nhiệm pháp lý khác thực hiện theo quy định tương ứng, đúng đối tượng, trình tự, thẩm quyền.

6. Việc xem xét trách nhiệm phải khách quan, công tâm; căn cứ nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân, hoàn cảnh cụ thể và các tình tiết theo quy định; phân biệt trách nhiệm tập thể, cá nhân, người đứng đầu, người trực tiếp thực hiện.

Việc xem xét bảo vệ, loại trừ, miễn, giảm trách nhiệm đối với cán bộ thực hiện đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền. Quy định này không đặt ra hình thức kỷ luật, điều kiện miễn trách nhiệm hoặc thẩm quyền xử lý khác với quy định hiện hành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân thuộc đối tượng áp dụng có trách nhiệm thực hiện.

2. Khi văn bản được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng văn bản có hiệu lực và quy định chuyển tiếp có liên quan; đồng thời kịp thời rà soát, tham mưu cập nhật Quy định cho phù hợp.

3. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Đặng Văn Kỳ

PHỤ LỤC

GỢI Ý NỘI DUNG CAM KẾT THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ

(Kèm theo Quy định về bộ quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ trong hệ thống chính trị xã Thượng Đức)

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

2. Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không nhũng nhiễu, gây phiền hà, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

3. Ứng xử văn minh, tôn trọng Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp, đồng chí, đồng nghiệp; giải quyết công việc đúng trách nhiệm, chất lượng, tiến độ; bảo vệ thông tin, dữ liệu theo quy định.

4. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp, tự học tập, rèn luyện; thực hiện các chuẩn mực phù hợp với vị trí, nhiệm vụ được giao.

5. Tự xác định nội dung trọng tâm và hạn chế cần khắc phục trong năm: .....

6. Tự kiểm điểm kết quả thực hiện cam kết trong kỳ nhận xét, đánh giá theo quy định; chịu trách nhiệm về nội dung cam kết của mình.

Ghi chú: Phụ lục này chỉ gợi ý nội dung để lồng ghép vào bản cam kết hiện hành theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; không tạo thêm biểu mẫu, thủ tục hoặc yêu cầu ký cam kết riêng.